

Bản án số: **90/2024/HS-ST**
Ngày: 18 - 9- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình

Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLHS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:91/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Nguyễn Quang K, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2000 tại Đà Nẵng

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú hiện nay: Kiệt E đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phan Văn S (Sinh năm: 1973, còn sống) và bà Nguyễn Thị Ngọc H(Sinh năm: 1980, còn sống). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con đầu.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 30/5/2024; Bị cáo tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần tại phòng trực tuyến – Trại tạm giam H, Công an T4 – Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

***Người tham gia tố tụng khác:**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Huỳnh Thị Thu T**, sinh năm 2000; (vắng mặt)

Địa chỉ: 217/14 N, Tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng.

2. Anh **Nguyễn Vĩnh T1**, sinh năm 2000; (vắng mặt)

Địa chỉ: Kiệt A đường Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng.

3. Anh **Nguyễn Anh T2**, sinh năm 1999; (vắng mặt)

Địa chỉ: Kiệt B đường T, tổ E, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng.

4. Chị **Phạm Hà Yến N**, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khố P, thị trấn V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam

Tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm- Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ
Tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an T4 còn có sự tham gia của:

Ông Nguyễn Văn T3- Cán bộ Chiến sĩ Trại tạm giam Công an T4 (giám sát bị cáo tại điểm cầu thành phần)

Ông Nguyễn Văn N1- Cán bộ Chiến sĩ Trại tạm giam Công an T4 (hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến tại điểm cầu thành phần).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2024, Phan Nguyễn Quang K liên hệ qua mạng xã hội Telegram với một thanh niên (chưa xác định được lai lịch) mua 20 viên ma túy tổng hợp với giá 6.000.000 đồng, giao nhận tại cầu P, đường N, Tp Đà Nẵng. Sau đó, K đem về cất giấu tại nhà số K T, H, C, Đà Nẵng nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Cùng thời gian này, K còn lên mạng xã hội mua các túi nilon kích thước khoảng (4x4)cm và 01 cân điện tử để phục vụ cho việc phân chia ma túy.

Khoảng 00 giờ 30 ngày 30/5/2024, Đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận C phối hợp Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà số E T, H, C, Tp Đà Nẵng, quá trình kiểm tra đã phát hiện: Tại tầng trên cùng của kệ tủ sắt cửa ra vào có 02 hộp giấy màu nâu, bên trong 01 hộp giấy có 01 hộp kim loại chứa chất bột màu xám; bên trong 01 hộp giấy còn lại có: 22 túi nilon chưa qua sử dụng và 01 túi nilon bên trong chứa 12 viên nén màu xám có kích thước và hình dạng khác nhau. K khai nhận toàn bộ số viên nén và bột này là ma túy của K cất giấu nhằm mục đích để bán khi có người hỏi mua [BL: 06-07; 74-88; 98-105; 116-124; 128-134]

*** Tang vật tạm giữ:** [BL: 06-07]

- 01 túi nilon kích thước khoảng (8x13)cm, bên trong chứa 12 viên nén màu xám có kích thước và hình dạng khác nhau, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu A.

- 01 hộp kim loại bên trong có chứa chất bột trắng màu xám, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu B.

- 22 túi nilon kích thước khoảng (4x4)cm, không chứa gì.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax, gắn esim 0788.555.615.

- 02 vỏ hộp giấy màu nâu.

- 01 cân điện tử, màu đen.

Theo Kết luận giám định số: 435/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng K1 Công an T4, xác định:

+ Các viên nén màu xám trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; khối lượng mẫu A là: 3,752gam.

+ Chất bột màu xám trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu B là: 0,782 gam.

- Theo Kết luận giám định số 1377/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp Đà Nẵng, xác định: hàm lượng từng chất ma túy trong mẫu ký hiệu A như sau: Methamphetamine là 1,6%; MDMA là 20,1%; Ketamine là 4,3%.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSCL, ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Nguyễn Quang K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Quang K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Quang K mức án tù **03 (ba) năm** đến **04 (bốn) năm** tù.

Về vật chứng:

Đối với mẫu giám định chất ma túy và vỏ gói hoàn trả lại theo Kết luận giám định số: 435/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng K1 Công an T4 và Kết luận giám định số: 1377/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp Đà Nẵng gồm: 01 túi nilon kích thước khoảng (8x13)cm, bên trong chứa 12 viên nén màu xám có kích thước và hình dạng khác nhau, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu A; 01 hộp kim loại bên trong có chứa chất bột trắng màu xám, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu B; 22 túi nilon kích thước khoảng (4x4)cm, không

chứa gì; 02 vỏ hộp giấy màu nâu; 01 cân điện tử, màu đen thu của bị cáo K liên quan đến hành vi mua bán ma túy của K nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax, gắn esim 0788.555.615 là điện thoại của K dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị tịch thu sung công quỹ.

Về trách nhiệm của những người liên quan:

-Đối với Huỳnh Thị Thu T (Sinh năm: 2000; trú tại: Tổ H, A, T, Tp Đà Nẵng, là bạn gái của K), Nguyễn Vĩnh T1 (Sinh năm: 2000; trú tại: T, T, Tp Đà Nẵng) và Nguyễn Anh T2 (Sinh năm: 1999; trú tại: Tổ E, C, T, Tp Đà Nẵng, cả hai đều là bạn của K và T) có mặt tại nơi ở của K tại thời điểm K bị phát hiện bắt quả tang. Tuy nhiên T, T1 và T2 không biết việc K tàng trữ ma túy để bán trái phép cho người khác. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người này là có cơ sở.

-Đối với chị Phạm Hà Yến N (Sinh năm: 1995; trú tại: V, Đ, Quảng Nam, là chủ nhà số K T, H, C, Đà Nẵng) cho K thuê nhà để ở, chị N không biết việc K tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

-Đối với các đối tượng bán trái phép chất ma túy cho K, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Thu T; anh Nguyễn Vĩnh T1; anh Nguyễn Anh T2; chị Phạm Hà Yến N không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người này. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Phan Nguyễn Quang K khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Vào lúc 00 giờ 30 ngày 30/5/2024, tại nhà số K T, H, C, Đà Nẵng, Phan Nguyễn Quang K đã có hành vi tàng trữ **4,534 gam** ma túy gồm các loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine (căn cứ Kết luận giám định số 1377/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp Đà Nẵng, xác định: hàm lượng từng chất ma túy trong mẫu ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; khối lượng mẫu A là: 3,752 gam ma túy; khối lượng mẫu B; loại MDMA là: 0,782 gam) để nhằm mục đích bán trái phép cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, căn cứ Kết luận giám định số 1377/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp Đà Nẵng thì hàm lượng ma túy của từng loại trong tổng số **4,534 gam** ma túy các loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine được xác định như sau: Methamphetamine là 1,6% (khối lượng ma túy là 0,06 gam); MDMA là 20,1% (khối lượng ma túy là 1,536 gam); Ketamine là 4,3% (khối lượng ma túy là 0,16 gam).

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Phan Nguyễn Quang K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 84/CT-VKSCL ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Phan Nguyễn Quang K thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Nguyễn Quang K là nghiêm trọng. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo K đã có hành vi mua ma túy tàng trữ với mục đích để bán lại cho người khác.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Hành vi trên của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân trên địa bàn TP . nói chung và trên địa bàn quận C nói riêng; hành vi phạm tội của bị cáo K là rất nguy hiểm, xem thường pháp luật, bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đồng thời, bị cáo K tàng trữ ma túy để nhằm mục đích bán cho người khác, tuy nhiên bị cáo K chưa bán được cho ai thì bị cơ quan chức năng khám xét phát hiện và bắt giữ, do vậy cần xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

[2.4] Xét về trách nhiệm của những người có liên quan:

-Đối với Huỳnh Thị Thu T (Sinh năm: 2000; trú tại: Tổ H, A, T, Tp Đà Nẵng, là bạn gái của K), Nguyễn Vĩnh T1(Sinh năm: 2000; trú tại: T, T, Tp Đà Nẵng) và Nguyễn Anh T2 (Sinh năm: 1999; trú tại: Tổ E, C, T, Tp Đà Nẵng, cả hai đều là bạn của K và T) có mặt tại nơi ở của K tại thời điểm K bị phát hiện bắt quả tang. Tuy nhiên T, T1 và T2 không biết việc K tàng trữ ma túy để bán trái phép cho người khác. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người này là có cơ sở.

-Đối với chị Phạm Hà Yến N(Sinh năm: 1995; trú tại: V, Đ, Quảng Nam, là chủ nhà số K T, H, C, Đà Nẵng) cho K thuê nhà để ở, chị N không biết việc K tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

-Đối với các đối tượng bán trái phép chất ma túy cho K, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

[2.5] Xét về vật chứng:

-Đối với mẫu giám định chất ma túy và vỏ gói hoàn trả lại theo Kết luận giám định số: 435/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng K1 công an thành phố T4 và Kết luận giám định số: 1377/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp Đà Nẵng gồm: Các viên nén màu xám trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; khối lượng mẫu A là: 3,752gam; Chất bột màu xám trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu B là: 0,782 gam gồm: 01 túi nilon kích thước khoảng (8x13)cm, bên trong chứa 12 viên nén màu xám có kích thước và hình dạng khác nhau, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu A; 01 hộp kim loại bên trong có chứa chất bột trắng màu xám, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu B; 22 túi nilon kích thước khoảng (4x4)cm, không chứa gì; 02 vỏ hộp giấy màu nâu; 01 cân điện tử, màu đen thu giữ của bị cáo K liên quan đến hành vi mua bán ma túy của K, HĐXX thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax, gắn esim 0788.555.615 là điện thoại của Phan Nguyễn Quang K được K dùng để liên lạc mua bán ma túy, HĐXX thấy cần tuyên tịch thu sung công quỹ.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP . đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/9/2024.

[2.6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.7] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Phan Nguyễn Quang K phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Nguyễn Quang K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Nguyễn Quang K **03 (ba) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 30/5/2024.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên tịch thu tiêu hủy: mẫu giám định chất ma túy và vỏ gói hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 435/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng K1 công an thành phố T4 và Kết luận giám định số 1377/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp Đà Nẵng gồm: Các viên nén màu xám trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; khối lượng mẫu A là: 3,752gam; Chất bột màu xám trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu B là: 0,782 gam gồm: 01 túi nilon kích thước khoảng (8x13)cm, bên trong chứa 12 viên nén màu xám có kích thước và hình dạng khác nhau, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu A; 01 hộp kim loại bên trong có chứa chất bột trắng màu xám, được niêm phong vào bì thư, ký hiệu B; 22 túi nilon kích thước khoảng (4x4)cm, không chứa gì; 02 vỏ hộp giấy màu nâu; 01 cân điện tử, màu đen thu giữ của Phan Nguyễn Quang K do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

-Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax, gắn esim 0788.555.615 thu giữ của Phan Nguyễn Quang K, là điện thoại của Phan Nguyễn Quang K dùng để liên lạc mua bán ma túy

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP . đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/9/2024

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Nguyễn Quang K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo Phan Nguyễn Quang K biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/9/2024.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận C;
- Chi cục THA quận C;
- Trại tạm giam H1;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh N2

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:**
- VKSND quận Cẩm Lệ;
 - VKSND thành phố Đà Nẵng;
 - Công an quận Cẩm Lệ;
 - Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
 - Trại tạm giam Hòa Sơn;
 - Bị cáo;
 - Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
 - Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

